

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CẦN THƠ



GIÁO TRÌNH
MÔ ĐUN: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
NGHỀ: VẬN HÀNH SỬA CHỮA THIẾT BỊ LẠNH
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDNCT ngày ...tháng ...năm 2021 của
hiệu trưởng trường cao đẳng nghề Cần Thơ.*

Cần Thơ, năm 2021
(lưu hành nội bộ)

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo. Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Thực tập tốt nghiệp là một công việc quan trọng bắt buộc phải thực hiện đối với các sinh viên năm cuối các trường đại học, cao đẳng để có thể thành công tốt nghiệp. Và bài báo cáo thực tập chính là bản tổng kết ghi lại những trải nghiệm, những kỹ năng và ghi lại quá trình ứng dụng kiến thức lý thuyết mà sinh viên được học vào thực tế công việc.

Thực tập là một cơ hội giúp các sinh viên năm cuối dễ dàng tìm được việc nhanh chóng sau khi ra trường, là điều kiện để các sinh viên có thể làm quen với môi trường làm việc, có thể áp dụng những kiến thức đã học vào trong thực tế xử lý công việc. Hơn nữa, thực tập còn giúp sinh viên ghi điểm trong mắt nhà tuyển dụng khi trả lời câu hỏi phỏng vấn với những kinh nghiệm đã có.

Bên cạnh đó, việc thực tập cũng giống như một bước đệm để các sinh viên năm cuối tự nhận ra những thiếu sót đồng thời hoàn thiện bản thân hơn. Khi thực tập, bạn sẽ có dịp tiếp xúc với những tiền bối đi trước, được học hỏi, thắc mắc những vấn đề khó khăn khi mới bắt đầu làm việc.

Giáo trình thực tập tốt nghiệp này giúp sinh viên viết một bài báo cáo thực tập tốt nghiệp tốt sẽ giúp sinh viên dễ dàng ghi được điểm cao từ giảng viên của mình cũng như tạo ấn tượng tốt với cơ quan mà mình làm thực tập sinh.

Giáo trình mô đun thực tập tốt nghiệp được biên soạn theo CTĐT 2021 theo thông tư Số: 03/2017/TT-BLĐT BXH qui định về xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ cao đẳng nghề Vận hành sửa chữa thiết bị lạnh.

Giáo trình được biên soạn dùng cho trình độ Cao đẳng.

Cần Thơ, ngàytháng.....năm 2021.

Giáo viên biên soạn

Nguyễn Lan Phương

MỤC LỤC

TT	NỘI DUNG	TRANG
1.	Lời giới thiệu	1
2.	Mục lục	2
3.	Bài 1: Công tác chuẩn bị thực tập	4
4.	Bài 2: Khảo sát doanh nghiệp	18
5.	Bài 3: Thực tập chuyên môn	21
6.	Bài 4: Lập báo cáo tổng hợp đợt thực tập tốt nghiệp	22
7.	Mẫu báo cáo thực tập tốt nghiệp	24

GIÁO TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thực tập tốt nghiệp

Mã mô đun: MĐ 22

Vị trí, tính chất của mô đun

- Vị trí:

- + Mô đun được thực hiện cho đối tượng học chương trình đào tạo Cao đẳng;
- + Sinh viên sau khi đã hoàn thành chương trình các môn học, mô đun chuyên môn tại trường sẽ đi thực tập tại các cơ sở dịch vụ, sản xuất, các doanh nghiệp lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống máy lạnh công nghiệp, thương nghiệp hoặc dân dụng; Hệ thống điều hòa không khí cục bộ, trung tâm.

- Tính chất:

- + Đi thực tế, trực tiếp tham gia thi công, sản xuất tại doanh nghiệp để nâng cao tay nghề, tiếp cận với thực tế trước khi ra trường.

Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức:

- + Giúp cho sinh viên hệ thống hóa lại toàn bộ kiến thức đã được học trong thời gian đào tạo ở trường;

- + Nâng cao được nhận thức nghề nghiệp, vận dụng kiến thức lí thuyết và tay nghề cơ bản đã học vào thực tế, nâng cao trình độ tay nghề chuyên môn, có kinh nghiệm đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp khi ra trường;

- Kỹ năng:

- + Có khả năng tổ chức, chỉ đạo, hoạt động sản xuất theo nhóm.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- + Đảm bảo an toàn lao động.

Nội dung mô đun:

BÀI 1: CÔNG TÁC CHUẨN BỊ THỰC TẬP

Mã Bài: MĐ22 - 01

Giới thiệu:

Thực tập là giai đoạn trải nghiệm thực tế cho những sinh viên năm cuối khi chuẩn bị bắt đầu một nghề nghiệp mới. Mục tiêu của chương trình thực tập là tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội cọ xát với thực tế, vận dụng những kiến thức đã học ở trường vào trong môi trường hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp.

Tuy nhiên đa phần các bạn sinh viên khi chuẩn bị đi thực tập đều rất bỡ ngỡ về việc chọn nơi thực tập và những điều cần biết để có thể giao tiếp ứng xử trong môi trường doanh nghiệp. Cũng có những người nghĩ thực tập cũng chỉ là một học phần, miễn sao hoàn thành nhiệm vụ và có bằng điểm thực tập mang về để đủ điều kiện tốt nghiệp, mà không nhận thấy rằng đó cũng là dịp để các bạn nắm bắt cơ hội nghề nghiệp trong tay.

Để sinh viên đi thực tập đạt kết quả tốt, nội dung dài này trình bày các nội quy, quy định của nhà trường khi sinh viên đi thực tập tại doanh nghiệp, đồng thời trang bị cẩm nang “bỏ túi” cần thiết cho sinh viên trước khi đi thực tập tại doanh nghiệp.

Mục tiêu của bài:

- Nắm được nội quy, quy chế về thực tập sản xuất;
- Chuẩn bị chu đáo cho quá trình thực tập ;
- Sẵn sàng nhận nhiệm vụ.

Nội dung chính:

1. Phổ biến nội quy, quy chế, nội dung cách thức, thời gian địa điểm thực tập và các biện pháp an toàn vệ sinh lao động

Sinh viên được nhận giấy giới thiệu và nội dung thực tập do nhà trường cung cấp (Có đóng mộc đỏ của nhà trường), sinh viên được bố trí như một nhân viên tập sự làm việc thực sự tại các doanh nghiệp.

Trường hợp nhà trường ký hợp đồng với doanh nghiệp để gửi sinh viên đi thực tập thì bắt buộc sinh viên phải thực tập theo đúng địa chỉ mà nhà trường đã bố trí. Trường hợp này nhà trường sẽ lo toàn bộ giấy tờ cần thiết, sinh viên không cần giấy giới thiệu và nội dung thực tập. Doanh nghiệp sẽ có xe đưa sinh viên đến nơi thực tập đầu mỗi đợt và trả sinh viên về sau mỗi đợt thực tập.

Trong quá trình này sinh viên tiếp thu, học hỏi kinh nghiệm và mô hình hoạt động tại các doanh nghiệp.

1.1 Bảo quản dụng cụ và vệ sinh môi trường lao động

1.1.1 Sử dụng, bảo quản dụng cụ

a. Dụng cụ cơ khí cầm tay

Dụng cụ cầm tay cơ bản là những thiết bị phổ biến nhất được sử dụng trong công nghiệp, như: Mỏ lếch, tua vít, kìm, búa, cưa

Khi sử dụng cần tìm hiểu chức năng và cách sử dụng từng dụng cụ để sử dụng đúng với mục đích của nhà thiết kế. Nếu sử dụng cho mục đích khác với thiết kế, dụng cụ có thể bị hỏng, và chi tiết có thể bị hư hỏng hay chất lượng công việc có thể bị ảnh hưởng. Mỗi một dụng cụ và thiết bị đều có quy trình thao tác định trước. Chấn chấn phải áp dụng đúng dụng cụ cho từng công việc, tác dụng đúng lực cho dụng cụ và sử dụng tư thế làm việc thích hợp

Dụng cụ phải được đặt ở những vị trí sao cho chúng có thể dễ dàng với tới khi cần, cũng như được đặt đúng vị trí ban đầu của chúng sau khi sử dụng.

Dụng cụ phải được làm sạch bảo quản ngay sau khi sử dụng và bôi dầu nếu cần thiết. Mọi công việc sửa chữa cần thiết phải thực hiện ngay, sao cho dụng cụ luôn ở trong tình trạng hoàn hảo.

b. Dụng cụ, trang bị điện

b1. Sử dụng đúng cách dụng cụ điện cầm tay

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi vận hành bất kỳ công cụ nào.
- Không sử dụng một công cụ nếu các bộ phận bị lỏng, bị hư; kiểm tra các lưỡi dao, mũi khoan, và các phụ kiện trước khi bắt đầu một hoạt động.
- Giữ lưỡi dao và mũi khoan sạch sẽ và sắc, loại bỏ bất kỳ lưỡi nào bị nứt mẻ hoặc bị hư hỏng.
- Tắt máy nếu máy chạy bị rung hoặc ồn bất thường, kiểm tra lại tình trạng máy trước khi cho máy hoạt động lại.
- Không để máy chạy khi không được giám sát.
- Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất để thay đổi lưỡi dao, mũi khoan, hoặc các phụ kiện. Ngắt nguồn khi thay lưỡi dao, mũi khoan.
- Trước khi cắt, bào, hoặc chà nhám 1 chi tiết, nhô hết các đinh hay vít.
- Không gia công xuyên qua các đinh vít, đinh tán, làm như vậy máy sẽ bị nảy ngược lại và làm hỏng lưỡi cắt hay mũi khoan.
- Sử dụng máy đo dây thích hợp khi thay thế một sợi dây điện bị hư hỏng hoặc sử dụng một dây mở rộng.
- Giữ dây điện ra khỏi đường gia công của máy; không sử dụng máy nếu dây bị sờn.
- Hãy chắc chắn rằng lưỡi dao hoặc mũi khoan không tiếp xúc với vật gia công khi bạn nhấn nút bật máy; phải để máy chạy ở tốc độ lớn nhất trước chạm vào vật gia công.
- Không nhấn, đè máy khi gia công. Việc này làm cho lưỡi gia công bị hư và máy bị quá tải, ảnh hưởng đến tuổi thọ. Để cho lưỡi cắt hoạt động ở tốc độ cho phép của máy.
- Hãy chắc chắn đã tháo các khóa hay chìa vặn ra khỏi máy trước khi bật máy.
- Làm sạch các lỗ thông hơi tránh để bụi bám, gây nóng động cơ.
- Không sử dụng một công cụ trong thời gian dài liên tục. Khi máy bị nóng, cho máy chạy không tải chừng vài phút rồi tắt máy để làm nguội máy.

b2. Bảo trì dụng cụ điện cầm tay

Các dụng cụ điện cầm tay như khoan, cưa, máy đánh nhám và bắn đinh... cần được bảo trì thường xuyên. Các bộ phận cơ khí và điện rất dễ bị hư hỏng do thiếu bảo trì, bụi bắn tích lũy và việc sử dụng không đúng cách.

Sau đây là một số cách để làm sạch và lưu trữ dụng cụ được lâu dài:

① Giữ dụng cụ luôn sạch

Bụi và bụi bắn có thể làm cho dụng cụ bị hư tổn nếu không được kiểm tra theo thời gian. Lau sạch với một miếng giẻ sau khi hoàn thành tất cả các công việc và sau đó cất giữ chúng. Bảo dưỡng định kỳ tất cả các dụng cụ.

Sử dụng một máy nén khí hoặc chai khí nén để thổi không khí vào lỗ thông hơi và kê để loại bỏ bụi bắn và bụi từ bên trong.

Đối với các công cụ sử dụng bộ lọc, thay thế các bộ lọc theo quy định của hướng dẫn của nhà sản xuất.

② Cất giữ dụng cụ đúng cách

Bảo vệ dụng cụ khỏi ẩm ướt, bụi và các điều kiện bất lợi khác bằng cách lưu trữ đúng cách sau khi sử dụng. Giữ chúng trong các hộp đựng nếu có thể, hoặc cất chúng trong ngăn kéo hoặc tủ lưu trữ công cụ. Điều này không chỉ bảo vệ công cụ mà còn giúp bạn tổ chức công cụ sao cho dễ tìm kiếm để dễ dàng tìm thấy khi cần.

Hãy nhớ giữ các tài liệu hướng dẫn sử dụng cho tất cả các công cụ. Tài liệu này được cung cấp bởi nhà sản xuất kèm theo máy, để giúp chúng ta có thể vận hành an toàn và thành thạo công cụ. Nó cũng sẽ có thông tin giá trị về làm thế nào để chăm sóc máy, tìm phụ tùng thay thế cần thiết và các thông tin quan trọng khác. Hướng dẫn sử dụng nên được cất trong một ngăn kéo của hộp đựng hộp công cụ hoặc trong tủ lưu trữ dụng cụ.

③ Kiểm tra mòn và hư hỏng

Kiểm tra định kỳ các dụng cụ điện để xem các dấu hiệu hao mòn hoặc hư hỏng. Đặc biệt chú ý dây điện. Nếu bạn thấy cách điện bị sờn hoặc lộ dây đồng bên trong, sửa chữa hoặc thay thế ngay. Dây điện bị hư hỏng có khả năng có thể dẫn đến chấn thương do điện giật hoặc có thể gây ra cháy.

Luôn luôn rút phích cắm các công cụ điện khi làm vệ sinh hoặc thực hiện bất kỳ sửa chữa nào để tránh điện giật

④ Bôi trơn bộ phận chuyển động

Luôn bôi trơn các bộ phận chuyển động để đảm bảo dụng cụ hoạt động ở hiệu suất cao nhất. Nó không chỉ giữ cho bộ phận cơ của công cụ hoạt động trơn tru, mà còn làm giảm rỉ sét. Dầu máy thông thường là một lựa chọn tốt, hoặc hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng máy.

⑤ Bảo quản pin

Công cụ dùng pin ngày càng trở nên rất phổ biến. Để giữ cho chúng chạy hiệu quả hiệu quả, cần bảo trì pin đúng cách.

Sạc pin đầy khi dùng và xả hoàn toàn vài tuần một lần. Đừng để pin không sử dụng trong thời gian dài. Hãy sử dụng pin ít nhất hai tuần 1 lần.

Chăm sóc pin bằng cách làm sạch với bông và cồn. Pin không được sử dụng trong một thời gian dài cần cất ở nơi khô ráo, sạch sẽ, tránh xa nguồn nhiệt.

b3. Các bước làm sạch dụng cụ điện cầm tay

*** Chuẩn bị:**

Để làm sạch dụng cụ điện cầm tay cần chuẩn bị: Găng tay, khí nén, giẻ lau, xô, nước nóng, các chất làm sạch, khăn lau khô, bụi nhùi thép, bàn chải

*** Quy trình Làm sạch:**

- Hãy chắc chắn rằng bạn đeo găng tay khi làm sạch các dụng cụ điện, đặc biệt là các công cụ điện với các cạnh gờ sắc.

- Luôn luôn kiểm tra hướng dẫn và khuyến nghị của nhà sản xuất để làm sạch và bảo trì.

- Ngắt công cụ khỏi nguồn điện.

- Nếu bạn làm sạch các dụng cụ có xu hướng tích bụi, sử dụng khí nén, thổi bụi trong rãnh và khe.

- Cho vào một xô một lượng nước nóng (thường là khoảng một gallon (5 lít) hoặc hai, tùy thuộc vào số lượng các công cụ mà bạn đang rửa) và thêm đó các dung dịch làm sạch.

- Thấm dung dịch trong xô vào một miếng giẻ sạch và vắt kỹ để nó chỉ còn ẩm,

không ướt hoặc sưng nước. Lau sạch bề mặt của công cụ. Tránh làm nước dính vào trong hoặc xung quanh các dây cáp điện, vỏ động cơ.

- Lau khô hoàn toàn với một chiếc khăn cũ.
- Dùng một bàn chải đánh răng, làm sạch xung quanh bất kỳ nút/phím nào để đảm bảo loại bỏ bất cứ mảnh vụn hoặc bụi có thể làm cho nút này bị kẹt khi hoạt động.
- Dùng một miếng giẻ khô, lau dây điện, kiểm tra cẩn thận xem dây có bị sờn, nứt. Nếu bạn tìm thấy bất kỳ hư hỏng nào của dây cần thay thế trước khi sử dụng lại dụng cụ.
- Kiểm tra các bộ phận kim loại xem có bị rỉ. Nếu có rỉ sét, loại bỏ nó bằng bùi nhùi thép.

Lưu ý:

Không bao giờ được nhấn chìm một dụng cụ điện trong nước.

Không bao giờ cố gắng để làm sạch dụng cụ điện trong khi nó được cắm vào hoặc đang hoạt động.

Tránh bôi dầu các công cụ điện trừ trường hợp được khuyến cáo của nhà sản xuất.

Làm sạch bụi bẩn, bụi và các mảnh vụn từ dụng cụ điện sau mỗi lần sử dụng sẽ làm cho công việc dễ dàng hơn nhiều khi để bụi bẩn tích lũy quá nhiều.

Làm khô các dụng cụ điện một cách kỹ lưỡng sau khi làm sạch. Không nên cất dụng cụ trong khi nó đang ướt, dụng cụ dễ bị rỉ.

1.1.2. Vệ sinh môi trường lao động

a. Phòng chống nhiễm độc

Mục tiêu: Nắm được các đặc tính chung và các tác hại của các chất hóa học từ đó có kỹ năng phòng tránh và sơ cấp cứu khi có tai nạn nhiễm độc.

a1. Đặc tính chung của hóa chất độc

Chất độc công nghiệp là những hóa chất dùng trong sản xuất, khi xâm nhập vào cơ thể dù chỉ một lượng nhỏ cũng gây nên tình trạng bệnh lý. Độc tính hóa chất khi vượt qua giới hạn cho phép, sức đề kháng của cơ thể yếu sẽ có nguy cơ gây bệnh. Bệnh do chất độc gây ra trong sản xuất gọi là nhiễm độc nghề nghiệp. Tính độc hại của các hóa chất phụ thuộc vào các loại hóa chất, nồng độ, thời gian tồn tại trong môi trường mà người lao động tiếp xúc với nó. Các chất độc càng dễ tan vào nước thì càng độc vì dễ thấm vào các tổ chức thần kinh của người và gây tác hại.

Trong môi trường sản xuất có thể cùng tồn tại nhiều loại hóa chất độc hại. Các loại có thể gây độc hại: CO, C₂H₂, MnO, ZO₂, hơi sơn, hơi ôxit crom khi mạ, hơi các axit,... Nồng độ của từng chất có thể không đáng kể, chưa vượt quá giới hạn cho phép, nhưng nồng độ tổng cộng của các chất độc cùng tồn tại có thể vượt quá giới hạn cho phép và có thể gây nhiễm độc cấp tính hoặc mãn tính.

Hóa chất độc có trong môi trường sản xuất có thể xâm nhập vào cơ thể qua đường hô hấp, đường tiêu hóa và qua việc tiếp xúc với da.

a2. Tác hại của hóa chất độc

Theo tính chất tác động của hóa chất trên cơ thể con người có thể phân loại theo các nhóm:

- Nhóm 1: Kích thích
 - + Tác động kích thích đối với da, làm biến đổi các lớp bảo vệ khiến cho da bị khô, xù xì và xót, gọi là viêm da
 - + Tác động kích thích đối với mắt, có thể gây tác động từ khó chịu nhẹ, tạm thời tới thương tật lâu dài. Mức độ thương tật phụ thuộc vào lượng, độc tính của hóa chất và các biện pháp cấp cứu. Ví dụ các chất: axit, kiềm và các dung môi,...

+ Tác động kích thích đối với đường hô hấp sẽ gây cảm giác bỏng rát. Ví dụ amoniac, sunfuzơ,...

- Nhóm 2: Dị ứng

Dị ứng có thể xảy ra khi cơ thể tiếp xúc trực tiếp với hóa chất

+ Dị ứng da: tình trạng giống như viêm da. Dị ứng có thể không xuất hiện ở nơi tiếp xúc mà ở một vị trí khác trên cơ thể. Ví dụ nhựa epoxy, thuốc nhuộm azo,...

+ Dị ứng đường hô hấp: ho nhiều về đêm, khó thở, thở khò khè và ngán. Ví dụ fomaldehit,...

- Nhóm 3: Các chất gây ngạt do làm loãng không khí như: CO, CO₂, CH₄,...

- Nhóm 4: Các chất độc đối với hệ thần kinh như các loại hidro cacbua, các loại rượu, xăng,...

- Nhóm 5: Các chất gây độc với cơ quan nội tạng gan, thận, bộ phận sinh dục như hidro cacbon, clorua metyl,... Chất gây tổn thương cho hệ tạo máu như benzen, phenon,... Các kim loại và á kim độc như chì, thủy ngân, mangan, hợp chất asen,...

a₃. Cách phòng tránh nhiễm độc

- Cấp cứu:

+ Đưa nạn nhân ra khỏi nơi nhiễm độc, thay quần áo, giữ yên tĩnh và ủ ấm cho nạn nhân

+ Cho ngay thuốc trợ tim hay hô hấp nhân tạo. Nếu bị bỏng do nhiệt phải cấp cứu bỏng, rửa da bằng xà phòng, nơi bị nhiễm chất độc kiềm, axit phải rửa ngay bằng nước sạch

+ Nếu bệnh nhân bị nhiễm độc nặng phải đưa cấp cứu bệnh viện

+ Sử dụng chất giải độc đúng hoặc phương pháp giải độc đúng cách (gây nôn, sau đó cho uống 2 thìa than hoạt tính hoặc than gạo giã nhỏ với 1/3 bát nước rồi uống nước đường gluco hay nước mía, hoặc rửa dạ dày,...)

- Biện pháp chung để phòng kỹ thuật:

+ Các hóa chất phải bảo quản trong thùng kín, phải có nhãn mác rõ ràng

+ Chú ý công tác phòng cháy, chữa cháy

+ Tự động hóa quá trình sản xuất hóa chất

+ Tổ chức hợp lý hóa quá trình sản xuất: bố trí riêng các bộ phận tỏa ra hơi độc, đặt ở cuối chiều gió. Phải thiết kế hệ thống thông gió hút hơi khí độc tại chỗ.

- Dụng cụ phòng hộ cá nhân:

Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động nhằm ngăn ngừa việc tiếp xúc trực tiếp với hóa chất: mặt nạ phòng độc (mặt nạ lọc độc, mặt nạ cung cấp không khí), găng tay, ủng, khẩu trang,...

- Vệ sinh cá nhân:

+ Tắm và rửa sạch những bộ phận cơ thể đã tiếp xúc với hóa chất sau khi làm việc, trước khi ăn, uống và hút thuốc

+ Hàng ngày thay giặt sạch sẽ trang phục bảo hộ lao động để tránh sự nhiễm bẩn

+ Không ăn, uống, hút thuốc ở khu vực sản xuất

- Biện pháp vệ sinh y tế:

+ Xử lý chất thải trước khi đổ ra ngoài

+ Kiểm tra sức khỏe định kỳ, có chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật

b. Phòng chống bụi

Mục tiêu: Phân biệt rõ các loại bụi và tác hại của chúng trong môi trường làm việc từ đó có cách phòng tránh.